

BỘ-VÂN-Y
TỔNG-LÝ
Giá bán nhứt trình
AN-HÀ
Trọn năm..... 5.00
Sáu tháng..... 3.00
Giá bán riêng nhứt
trình L'APPEL
Trọn năm..... 6.00
Sáu tháng..... 4.00
Giá bán chung hai bốn
Trọn năm..... 10.00
Sáu tháng..... 6.00

# AN-HÀ-BÁO

MỘI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM  
EDITION EN QUỐC-NGỮ DE L'APPEL

❖ Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles ❖

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG — Boulevard Delanoue — CANTHO

## KÍNH CÁO ĐỒNG-BANG

Vì da doan phan sự, nên tôi có xin cùng Hội Ân-quán Hậu-giang được nghỉ một năm mà điều định gia sự của tôi và hội đã chọn M. BỘ-VÂN-Y để thay thế cho tôi. Hội nhậm lời tôi xin, song hội lại phô thắc chức Quản-sự (Administrateur-xin). Tôi là Taisir (Conseil d'Administration) tại CANTHO.

Vậy xin kính cáo cho Đồng-bang nhứt là những vị báy lâu đã quen thuộc cùng tôi rõ ràng: tuy tôi giao chức Tổng-lý cho M. BỘ-VÂN-Y thay cho tôi; chờ tôi cùng còn giữ phản trách nhiệm tại Nhà-in như cũ, trước sau vây xin tưởng tình chiêu cờ trong việc mua bán cùng nhà in thì tôi rất thám cảm và kể từ 1<sup>st</sup> November 1923 những thợ từ, mandat gởi về việc mua bán nói nhà in, cùng việc mua báo An-Hà và báo Appel xin qui vị để ngay cho M. BỘ-VÂN-Y Tổng-lý Ân-quán Hậu-giang và An-Hà-Báo tại CANTHO.

Còn việc mua thuê Vạn-linh-Té, Thiên-lý-nhàn, thuộc Dara v.v... xin để cho tôi: M. TRAN-DAT-NGHIA Administateur-Délégué de l'Imprimerie de l'Ouest à CANTHO.

TRẦN-DAT-NGHIA  
Kính cáo

## KHẢO VỀ PHÉP BIÊN CHÉP SỔ SÁCH TRONG NHÀ BUÔN (TIẾP THEO)

Nói tóm lại thì người Annam ta buôn bán phải nhận rõ phép biên chép sổ sách trao đổi say và việc buôn bán của người mua mà chưa được lấn-phát, tuy cũng có nhiều duyên cơ, nhưng có phần càng bồi biên chép thất cách mà ra. Bởi tôi thấy như thế, nên tôi chẳng nỡ tài sỉ tri-sien ra công viết bài khao cứu này dâng báo để phổ-thông trong thương giới Annam ta một khoa-học mới là khoa «biên chép sổ sách buôn bán». Tôi lại nghĩ rằng: Khoa học này vẫn là khoa-học mới cho người Annam ta, nay muốn phổ-thông cho rộng ra, cần phải diễn giải cho rõ ràng, cho tường tận, để mọi người đều dễ nghe, dễ hiểu. Nên chỉ trong bài này tôi chỉ dùng những tiếng rõ, chứ thường, đọc qua thì hiểu, miên là mọi người đều rõ rู้ được cái yếu-lý là hơn.

Trong thương-giới ta, những báy cao-minh nếu thấy chỗ nào sai-siển, xin vi việc ich caung mà chí giải giùm, tôi rất đợi và má thương-giới ta cùng may-máng.

Bài khảo này tôi chia ra làm tám chương, theo mục-lục sau đây, và sẽ đăng báo lần-lần cho đến hết.

### MỤC-LỤC

CHƯƠNG THỨ NHẤT: a) Giải nghĩa về phép làm sổ-sách. b) Lịch sử của nghề làm sổ-sách. c) Sổ-sách luật buộc phải có.

CHƯƠNG THỨ HAI — Tờ phiếu và các giấy-tờ về việc buôn bán. Cách kiểm-sát giấy-tờ ấy và cách sắp-dặt vào từ chương.

CHƯƠNG THỨ BA: Sổ phụ và cách làm sổ phụ.

CHƯƠNG THỨ TƯ: Phép làm sổ nhứt ký và sổ cái theo lối «song quang».

CHƯƠNG THỨ NĂM: Phép làm kết toán chung niêm và phép tính lời lỗ.

CHƯƠNG THỨ SÁU: Sổ sách trong các Công-ty.

CHƯƠNG THỨ BÁY: Sổ sách trong các lò, các xưởng, cùng các bộ CANTH-OING-trong-16.

CHƯƠNG THỨ TẮM: Lời tổng luận.

### CHƯƠNG THỨ NHÚT

a) Phép làm sổ-sách là gì?

Quan Antonin Dubost, Thượng nghị-viên nước Đại-Pháp có giải nghĩa rằng:

«Phép làm sổ sách là trước hết phải biên chép nhứt nhữngh việc giao-quat-hợp với cuộc sinh-lý của mình, kế đó phải phân ra từ mua, từ bán, rồi mua

này đem chuyển qua mục kia lân-lân

cho đến hai sổ tống-kết-cúi cùng là sổ

tống-kết-lời-lỗ và sổ-đóng-kết-sự nghiệp».

(La fonction d'une bonne comptabilité est d'abord d'enregistrer un à un

les faits et ensuite de les grouper,

de les acheminer de compte en compte

vers deux derniers chiffres: le résultat

en profit ou perte, le bilan ou situation

générale et résumée de la fortune totale).

Antonin Dubost sénateur: (Rapport sur le budget de l'exercice 1904).

Tờ phiếu và các giấy-tờ về việc buôn bán

Các khoản thầu, khoản xuất biên vào sổ

đều phải có giấy-tờ để làm bằng cứ.

Giấy-tờ ấy cũng nhiều thứ dày tôi kệ

số những thứ thường dùng.

### Thuật ngữ

Tài-trí sao qua oai vận thời,  
Cánh nghèo gấp ức phải tơi-bời!

Lèo đèo bao quanh thân mong-mảnh;

Xuống vịnh chỉ sửa sức it-oi.

Âm-ý mưa đậm nhả lại dột;

Lở-dở thuyền khẩn sóng thèm nhối

Cái chất lung-haze giữ chặt thôi!

Xa nhà tỉnh lại đã nhiều năm,

Danh lợi chưa rời cái hổng-tâm.

Đoái-lại quê xưa ngàn ki bắc,

Trồng ra quán khách một trời nam.

Huyền-gia dựa cửa càng xao-xát;

Từ-trái bước đường những thiết-thẩm.

Đoảng-vận nghèo, người hiếu-lỗi,

Nghĩ minh càng theta với ô-cam..!

VĂN-NGUYỄN

### Dịch văn Tây

Le travail chasse l'ennui, le besoin et le vice.

(VOLTAIRE)

Người mà có công việc làm thì khỏi sự buồn bực, sự thiêu-thốn và sự xấu xa.

L'homme n'est point fait pour méditer, mais pour agir. La vie laborieuse n'a rien que de doux au cœur de l'homme de bien qui s'y livre en vue de remplir son devoir.

(J. J. ROUSSEAU)

Còn người sanh ra dặng-lâm-lung không phải sanh ra dặng ngái không mà suy-tưởng. Người nào hay siêng lâm-lung dặng cho trọng cái phen-sự của mình thì trong lòng được vui-vẻ.

## Trung-châu lữ quán (HOTEL CENTRAL)

Giai-tri-hotel Lục-châu qui khách rõ:

Ngày 15 tháng Décembre tới đây chúng tôi sẽ mở một nhà khách sang-biệu là: Trung-châu lữ quán (HOTEL CENTRAL) tại đường Boulevard Delanoue, giữa chau thành CANTHO, chỗ nhau cũ. Nhà ngó chúng tôi cao-rất, sạch-sắt, ở nhau chỗ thanh-vắng, êm-tiêng và trung vào trong trung chau thành.

Phòng thì rộng-rãi, mát-mẻ, nhà tiê u nhà tắm, nhà bếp toàn đều tinh-khiết, vè-vang; giường-nệm, drap, cũng là khăn-bàu áo-giòi trong phòng thường giòi-gìn sạch sẽ. Lại trong mỗi phòng có đặt ống-dầu nước cho tiện bể-qui khách rửa rây.

Phòng chúng tôi làm thiệt là kỹ-ureng, qui vi hành khách đến & sẽ được mọi bể-thuật tiện, tường không đầu-bằng. Xin quý khách đến ở một lần thì rõ.

### Văn đê gạch ngôi

“Vì sao những gạch dùng xây Vạn-lý-trường-thành bến Tàu, từ đời Tần-thi-Hoàng đến nay đã mấy ngàn năm mà không mục không rã?”

Câu hỏi ấy dẫu một người thợ hồ cũng đáp-dặng.

Hãy đặt sét cho tôi, bám thiêt chính bigach kêu rang-ràng, xài lâu dài.

Hãy vây chúng tôi lập lò, cách trước khi đâ nhọc công tiêm đất, nay lại gán công xem sóc sịt in và bám Ngôi gach dù kiêu, rất kỵ-cang.

Xia kian loi rao cho hông bão ở xa gân-dặng-rõ, khai-công dùng viết tuô dù chúng tôi sẽ có người dem kiêu làm toa-boe đê. Trao xem cao-tuong tui rõi sẽ thương-nghi cảng dê dang-hen-nửa.

Nay kinh DÀN-VÂN-CHIỀU  
Industrial—Propriétaire  
Thà-om

ta lật tờ mục-lục chữ D (vì biệu BỘ-VÂN-CHIỀU thì chữ D đứng đầu), đoạn ta biên trong tờ mục-lục như vầy: BỘ-VÂN-CHIỀU CANTHO số 1.

Như trong cặp có nhiều cái thơ của biệu BỘ-VÂN-CHIỀU, tỷ như mấy cái sau đây nhâm số 4, số 7, số 9, số 45, số 50, thì ta biêu tiếp theo vầy:

BỘ-VÂN-CHIỀU CANTHO số 1, 4, 7, 9, 15, 50.

Sau có việc cần dùng ta muôn kiêm cái thơ của biệu BỘ-VÂN-CHIỀU, 15 Avril 1922, thì ta lật đến tờ mục-lục chữ D, ta thấy rằng thư của biệu ấy trong cặp hết-thay là 6 cái số 1, 4, 7, 9, 45, và 50. Trước hết ta coi cái số 1 thì ta thấy cái thơ ấy đê ngày 2 Janvier 1922, ấy không phải là cái thơ của ta muôn kiêm, vậy ta phải coi cái kẽ đó là cái số 4. Số ấy cũng không phải, ta coi lại cái số 7, cái số 7 này đê ngày 15 Avril 1922, ấy là thơ của BỘ-VÂN-CHIỀU ở CANTHO, thi

BỘ-VÂN-Y  
(SAU KÌ TIẾP THEO)

# Văn đê mât báo

và mua bão ít chịu trả tiền

Tờ báo là một cơ quan trong việc mua bán, nước nào báo-giới được thành lập trong nước súng lông hoang-nghinh tờ báo, thì cái cơ lão-hóa hàng ngày tăng lên mãi. Chẳng nói các nước ở bên Âu-Mỹ, chỉ xem ngay như nước Nhật, nước Tàu, hiện thời báo-giới rất thịnh hành, dân trong nước lấy làm hào hái và sự duyet báo, nhà soạn báo lập thêm mấy tờ, xuất bản báo nhiều đến được người ta mua hết bấy nhiêu. Bởi có: cái trình độ văn minh, cái lương liệc trong nước người ta hàng ngày này ra như trước trắng, như hoa nở mùa xuân.

Xir ta, nhớ ơn thấy Đại-Pháp diều-dắc, dạy báo chuyên khôn-khéo, cho phép lập tòa báo mở trường ngô-luận, để cùng nhau bồi hóa nêu văn-minh.

Tuần lễ từ Nam chí Bắc, trong nước hai mươi mấy triệu dân, mà đến không đầy 20 nhà soạn báo! Bao giờ đã không thịnh, mà lại thường bị nhiều nỗi khó-khăn là mua báo không trả tiền, thêm lầm kẽ và tám dâ đạo khán rỗi doат luôn tờ báo mới, là khó cho quá!

Mua báo không chịu trả tiền là một điều hại to cho nhà soạn báo. Phải biết: nhà soạn báo mỗi ngày chịu nhiều bế tắc kén. Nào tiền lương cho các vị chủ bút, nào tiền giấy mực, nào tiền mướn in báo, nào tiền mua con niêm. Đây là chưa tính các sò phi vật-vanh cùng tiền lương cho người ion-ton. Tốn-kém như thế năm nay qua tháng kia thì biếu là báo chiểu; mà người mua báo chẳng nhớ giùm số tiền mình thiều mà gửi trả, thì ta soạn báo có thể cáo bén dô cho nó. Người cầm bút xài ngày báo biết ban-tâm huyết, biết báo nêu lực, tiếm đến iết quốc lợi dân, đem chuyện mới mẻ trong Hoàn cầu mà truyền lại cho người đọc báo đưa-biết. Một năm dài đồng dâng, nài một chỗ ở nhà, cái tên 5,7 ngươc bạc mà được rõ thấu các nêu tên hóa văn-minh obiring việc hứa iết về thương-mài kỵ-nghệ, hả chảng dâng số tiền nhỏ nhõi của mình kia sao?

Bà vây, thường thấy các nhà soạn báo hằng dụng cam ngô-mỹ từ đó lđ dù nghĩ mà nhác nhường vị chúa đồng tiền mua báo, thật lấy làm cảm cảnh, mà lâm vi tài liệu tiền mua báo đánh lâm ta, đương như không hay không biết chi đến vậy! Xét lại: người mua báo đọc mà không chịu trả tiền thì chẳng những làm cho nhà báo phải hứa phái sập, mà lại còn làm ngao trô iảng, tốn-hóa trong nước lừa. Vì nếu nhà báo hối rầu phải đóng cửa, thì lấy đâu mà truyền bá nêu văn-minh, diều tư-trưởng mới, chuyện ich urac lợi dân, việc thương-mài kỵ-nghệ cho dân trong nước hay biết.

Có việc đọc báo lđ doat mất của người mua, cũng là đều làm hại cho cuộc tân-hóa trong nước. Người xuôi tản mua báo mà đọc là người có nhiệt tâm và đang tân-hóa, trước truy lực cho nhà báo được vững bền, sau nhiệm được những gượng-lanh chuyện iết. Xuất tiền mua báo thì ai cũng mong mua sao cho tiếp được báo mà xem, dè đâu bị tay đạo-khán, chớ chì đạo khán rỗi của ai trả lại cho này, thì công cùn có tué khâ dung, ngát nỗi; xem được chuyện chi thích ý rồi doat luon, làm cho kẽ mua mồi lòng trong đại; nếu thường thường như vậy, thê phải thói chí. Vì xuất tiền mua báo mà không được đọc, thì sẽ lại khép gì mà mua nữa. Người mua, bị mài báo, thói chí thói mua thì làm hại cho nhà báo phải suy, nên phải nhiều người mua như vậy thì nhà soạn báo có tài nêu sống dai cho được?

Sự văn-minh tân-hóa trong nước cần phò nhiều người hay biết, nên chí phâ

# Tư cách người dinh nghiệp

NGƯỜI DỊNH-NHỆP PHẢI CÓ CHÍ MÀ LẠI PHẢI BỀN TÂM

Người dinh-nghệ cần phải có chí! Ông Carnegie là người phả-báo rất thời dâ đạo rồi. Nhưng có chí cũng chưa đủ, phải hên-tâm mà theo giới cái mục-lịch của mình mới được. Thường thấy nhiều người dinh-nghệ hay than rằng: « Või tôi ít quá, không có thể làm ăn lâu dài. » Thao như thế rồi thôi, chớ không rán làm ra cho có vốn. Vốn liếng là hối siro-mình làm ra. Xem như ông Carnegie bên Mỹ, ông Bach-thai-Dưới ngoài Bâcky, còn gân day và nhỏ hơn thì như ông Nguyễn-hữu-SANG và ông J. Viết & Saigon, thấy đều là người xuất thân hàng vi mà gầy nêu nghiệp lớn. Cho bay có vốn càng không có vốn là tại nơi chí-mình. Người có tư-bôn mà không biết lợi dụng cái tư-bôn của mình, thì cái vốn ấy có công như không. Người không có vốn mà có chí làm ăn biết lợi dụng cái tài-năng cái tâm-lực và nêu-lực của mình thì người ấy chẳng kíp thời chay cũng làm nên ay nghiệp. Ấy vậy người mà có chí và có tài là một cái tư-bôn rất quý báu, có lẽ lại quý hơn cái tư-bôn tiền bạc. Vì tư-bôn cũng có hai thứ tư-bôn: tư-bôn tiền bạc và tư-bôn tài-trí. Tý như anh Xoài là người nhà giàu có tiền dư, anh ta cho vay lấy lời mà ăn. Mới năm anh ta thâu lợi được 1000\$. Anh Mit kia không có vốn-liêng chi nhưng có tài, anh ta làm công mỗi năm ăn được 1.500\$, từ tiền sò phi trong năm ra; thì anh ta còn thâu vđ được 1000\$. Taó thi cái tài anh Mit hả chảng bằng cái tư-bôn của anh Xoài? Chỉ sự anh Mit dâ không có vốn mà không chịu lợi-dung cái tài của anh thì trong đường dinh-nghệ chay ánh không theo kíp anh Xoài, chớ nếu anh biết lợi-dung cái tài anh và ánh biết kiêng-tâm biết bén chí-thì ánh có thể bằng tư-bôn anh Xoài được.

Sao gọi là béo-tâm? Tý như anh Mit làm công ăn một năm là 1500\$. Nếu trong một năm mà ánh xài rroc hết 1300 \$ ấy, không chay lại một số tiền nào để làm vốn-liêng thê thì ánh ta không có béo-tâm. Còn như anh ta chỉ xài 500 \$ hoặc 750 \$ thì ánh ta là người kiêng-tâm, vì cái số tiền đe dâ là cái lợi khí đe môt-mang lâm kẽ. —

## ĐỒ VĂN-Y

### Lời cảm ta

Chúng tôi lấy làm thâm cảm cái thành lanh của chư quis viên-quan chức-sắc các ty không ty dâng xa, không hâm

chung tôi. Chúng tôi rất hâm mộ và rất cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi thật rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt Thái-khắc

Hò dâ xem lông hâ cõi bao bảy vđ cho

chúng tôi thiết nêu cuoc liêc cõi

chung tôi.

Chúng tôi rất hâm mộ và rất

cảm ta lâm lanh quí báu ấy. Mâ nhứt là

chúng tôi rất dâi ân quan lanh Đôc Bô-

quang-Trí, quan huyện Nguyễn-văn-

Tây và Ông ngô-viên địa hạt

# GÂY MÔN

Thiếc SIROP de  
DESCHIENS

có huyết bồ

Làm cho Sung sương mịn màng, ấy là một vị thuốc của các Lương y trú biển.

Các nhà thương tại thành Phố đều dùng nó.

Thiếc tại Phnom-DE SCHIENS, đường Paul-Baudry và các nhà hàng.

bản rất đẹp lại, ngoài lại có kêu gánh hát Triệu-châu, hát bộ Annam hát cho nhau dân dã xem chơi.

Thật là: một lè lạc-thành Phú-thờ của quan Huyện Huỳnh-dai-Nhơn sắp bày xem có nghe-tiết và trong thời lâm-thiền hứa đến xem rất đông đảo.

KINH-VĂN-VÀNG  
Lai cáo

## SÁCH MỚI XUẤT BẢN

"LỜI BƯỚC PHONG TÌNH" quyển thứ tư mới in rồi, có bán tại nhà:

"AN-HÀ ÂN-QUÂN CANTHO".

Quyển này là quyển chót tin thư khán quan mua xem cho toàn bộ.

## Tự do diễn đàn

Ché người rất dễ

Xem An-Hà số 320 ngày 19 Juillet 1923 thấy có bài "Lời vay trái tai" của Ông Võ-văn-Khuông, Hương thao Mỹ-tường (Cailly) kinh bác bài "Câu chuyện nhà sư" của Bùi-Nhân làm mà tăng khen Ông Yết-ma Đô khai trường-hương, và người chánh chơn tu. Ông Võ-văn-Khuông ôi, những lời Ông ché bài khinh lán bi-nhân trong bài "lời vay trái tai" đó bi-nhân nằm suy tới nỗi lui, cho cùng lật, hóa buôn cười cho Ông hết sicc, cười là cười Ông ché người rất dễ. Ông lại dạy bi-nhân từ này về sau có viết bài thi kiếm những điều ích quốc lợi dân mà dân nèo dem đường cho kê hau lai lán bước theo lối vân-miền. Lời Ông dạy đó bi-nhân rất phục, nhưng mà phục cái câu Ông biếu kiêm điều ích quốc lợi dân mà điều đặc giùm đoàn hau tần đó chờ con hao nhiêu lời trong bài "lời vay trái tai" của Ông đó, thì bi-nhân nghĩ chẳng khác như con gà gáy khuya, của nhà người vậy, không thể mà bi-nhân ứng hau Ông dạy; Ông phải biết rằng: hòa phân người phụ dà dò tên vào hau, thì đâu cho muôn việc gì, cũng phải nói, là những gương tốt dâng theo, trời tè ném chửa, lời ta, lè chánh, câu chuyện hir nén, cũng phải phô bày ra cho công chúng làm gương, của những việc tu hành, di cung chùa nhằm tâm từ nén, hay duy lèi phong tục, di vò chúa quí y thợ phái, niệm phật cầu kinh, vì bi-nhân thấy lâm lão

Cáibè: NGỌC-DIỆP

## HOÀNG DÀO TU'ÔNG CÓ

(AI-TINH TIỀU-THUYẾT)

TÁC GIẢ:  
Lê-chon-Tâm bút-tự: Mộng-Trần  
(Tiếp theo)

— Ông Hoàng-Trọng-Thu nghe mấy lời ấy càng thêm chát chúa, càng thêm tức tối, nói không ra lời đâm lén chen hong, thiếu chút nữa mà Ông phải lâm miếng dữ-lộ — Ông chốt xiếc, nàng Lâm-mỹ-Liên oán via kêu réo lâu lơ Ông mới tính — Ông tính ra lịt khóc, khóc rồi lại mè lì Ông Hoàng-Trọng-Thu vì rầu con, vì giận vợ, mà hóa ra một hứng kịch thất tình vô phương điều trị. Cơm cháu chẳng biết tới, thuốc men không kẽ tới, mình già, tóc ốm, coi như bệnh đau lâu năm, gần phứa lìa trán-tục vậy. Ông mà nòng nói này chàng Hoàng-Trọng-Xuân nào biết nào hay! Ông cứ cầm bút thơ của Hoàng-Trọng-Xuân mà nhinh hoài, càng nhinh hoài nhiều

thì càng tưởng nước mắt bấy nhiêu!

Bửa kia, Ông gượng gạo ngồi dậy, thừa dịp Lâm-Mỹ-Liên qua nhà họ Đào Ông lấy viết mực viết một tờ giấy chỉ chỉ không rõ, viết rồi gượng gạo bước lại gần tú sách chửa chừng sách vở, thơ từ của Ông ta, Ông ta mở ra giờ chông thơ lên mà nhét cái tờ giấy vừa viết rồi vào trong ấy, rồi khóa tú lõi như cũ.

Còn Lâm-mỹ-Liên khi qua nhà họ Đào thì nhầm lúc nàng Đào-túy-Hoa đương đứng bê hoa trước sân, vừa thấy Lâm-mỹ-Liên thi chắp tay chào: "Chào di mày hứa sao không thấy di qua chói, mẹ cháu cũng trong di, vậy xio di vào nhà uống nước, a" Lâm-mỹ-Liên đáp lại rằng: Ông có rảnh rang vui sướng gì mà quẩn đặng a cháu, Ông già tháng hai đều khé què, qua móm phải sảng sáo thuốc men cho Ông nên có rãnh dầu, nay qua đây hỏi chi ở bên này coi có quế Thanh cho qua nài lại I chát, đem về đỡ cho Ông coi có bớt một chặng! Thiết hăng

đau nặng thì thất kinh, lật đật bối rỗng: Ông, bác của cháu đau tự bao giờ mà cháu không hay đến viếng, thật cháu có lỗi quá, thưa di, mà chẳng rõ bác cháu đau làm sao đó?

— Ông có bệnh gì, duy có thất kinh và nồng nỗi không hai mà đau gáu chết đái chớ già.

— Ủa, anh hai học ở trên Stigdon có chuyện gì sao cho nêu bác phải tuất kinh?

— chuyện gì! thi cũng tại Ông cứng nó quá, nên nó nói làm ra táo té như vậy chớ gì!

Cách mấy bữa trước nó gởi thư về cho Ông mà nói rằng nó đã bị đuổi ra khỏi trường, vì nó bị người vu oan cho

nó ăn cắp đồng hồ vàng, bởi vì Ông

mới râu rì khóc lanh nên thành ra

hình thất tình — một ngày một không

biết mấy lần, vậy nên qua mới đi hỏi

chi mà nói I chát quế Thanh cho Ông

ngang coi có bớt một chặng! Thiết hăng

đau rát, tay hơi, mày lừa, xe máy

máy may, máy viết chữ, máy nói, lú

sát, vân vân.

Công việc làm kỹ lưỡng, mao m

giá rẻ.

Có lẽ bán rô ruột xe hơi, xe kéo

và xe máy, máy may hiệu Singer và xe

kéo mới.

Dầu nhớt, dầu súng, Bô-phu-tung xe

hơi và xe máy vân vân.

Lãnh làm sương nhà và hàng rào

sắt.

Tại hàng có súng xe hơi để cho mướn

di chơi, cùng bao di xa. Giá định n

luôn luân.

**Xưởng thợ mộc chạm và cát**

Sóng tạo năm 1900

M. Michel Nguyễn-hiệp-Hòa

Xưởng chánh tại Laithieu (Thiều-dàm-một) quai E. Outrey

TIỆM NGÀNH:

1° — Tại Mỹ-tho đường mé sông, nơi bến tàu và xe hơi

2° — Tại Cần-thơ, đường mé sông, ngay cầu tàu cũ Khách-trú

3° — Tại Trà-vinh, đường cát, cát phố ở ngay cửa Tòa-Bồ

Xưởng này có đóng súng đồ thủ bìn, ghép, lò, ván đều dùng toàn cây danh-mộc như: Trắc, Cám-Lai và Gõ; lán ché theo kiểu kiêm thời, thợ làm thật tinh-xảo không bô già dỗi. Bả bấy lâu danh tiếng được chủ quý hào già khen ngợi. Nhơn muốn liên đường cho quý khách nên Xưởng tôi đã lập chánh tại Mỹ-tho, Cần-thơ và Trà-vinh để truy báo dùi các món của Xưởng tôi làm ra; lại càng có giường đóng, giường sắt, tủ sác. Đó đóng như: Lư, chén, mâm, lục-binh, nhiều hạng, đóng chẽ rất đúng. Bô chạm và tiệc như: Chén dẻo, khay, ký, dài, biền-liễn, tranh thờ, v.v... Kính mời quý khách đến xem chơi, hoặc mua bay là đặc theo ý, tôi sẵn lòng tiếp rước và hồi am-lienda.

**Giới thiệu sách mới**

Nhà Ân-Quán Huân-Giang Cần-thơ mới

xuất bản một quyển sách tựa là:

"Aventures trag-comiques d'un plaideur Annamite" Tác-giả là quan Trang-sư

ALBERT VIVIÈRES. Sách làm bằng chữ

Pháp và có dịch ra Quốc-ngữ.

Sách này cói là nói về luật pháp nhưng

sách đặt-dề thi theo lối tiêu-thuyết, càng

có lúc bi-ai có bối hỉ lạc như trong các

tiểu thuyết khác vậy. Bởi cho nên sách

tuy là sách khoa-hoc mà đọc không

biết chán, càng đọc càng vui mmoon coi

tới hoài cho biết lúc kết cuộc ra làm

sao. Lắm vẫn mà bầy bối như thế cũng

thiết là khó. Vậy bỗi quán xin giới thiệu

sách này cho chủ khán-quan. Vâ sách có

có tựa phần chủ Tây nửa phần chủ

quốc ngữ thi có thể bô-tch cho những

người mua học thêm chữ Pháp.

Sách có trữ bẩn tại nhà Ân-Quán Huân-

Giang Cần-thơ.

Giá mỗi cuốn 0\$40

**Ai muốn làm giàu**

**Bò ra 20 quan mà may ra được**

**500.000 quan**

Mua một cái trái-don của Công-ty PANAMA, có rút số để huân-lai (Obligation Panama à lots) Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì mỗi tháng nộp

20 quan, theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày để dành mây xu, có thể

trở nên giàu có được.)

Hết nộp tiền lén lén là được ngay cái số trái-don mà riêng mình được quyền

sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-don trúng số về

lò nào thì mình dặng lanh nguyên số tiền lò ấy. Mỗi trái-don trước sau thế nào

cũng trúng một lò từ 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thì huân-lai

là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lò.

Như vậy mua Trái-don thế nào cũng, không khí nào thiệt

**CÓ NHỮNG LÒ SAU NÀY:**

130 lò 500.000 quan 260 lò 5.000 quan

130 lò 250.000 — 1.320 lò 2.000 —

260 lò 100.000 — 13.200 lò 1.000 —

260 lò 10.000 — 1.700.900 trái đơn huân-lai là 400

Người có trái-don được tự chọn số mây-xu, tên kí số trái-don kí số tên tài thời

Các lò được lanh nguyen tiền, không phải trả phí tên chi cả. Mỗi lò rút số

số nhận được một cái bón-ké số trái-don trúng số, không phải trả tiền. Còn số kí

trong bón-ké dùng với cái trái-don để tại nhà Ngan-hàng, các nhà có trái-don

có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy là một bản luật bao-chung, giữ gìn cho các nhà có trái-don,

Năm nay cũng cứ 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thi rút số

Các ngài mua dự các cuộc rút số ấy thi gởi ngay 20 quan đến nhà

**BANQUE NOUVELLE, 3, Rue Papère, Marseille France**

hai nó báo tài hết sicc —

Ngân-Dao-Túy-Hoa thoạt nghe chuyện

chàng Hoàng-Trọng-Xuân ra nông nỗi

khí thi giọt lụy-tuồng đậm, quên mình

đứng nói chuyện với Lâm-mỹ-Liên, bèn

cất kíp than: «Trời ôi! chí nở bội

người hiếu!» miệng thi than, còn tay

thi rụng rời, dương cao một nhánh hoa

vạn-thọ, phút rời bối nào, sang không

có đến, sức nhớ lại mình đương nói

chuyện với Lâm-mỹ-Liên mà đê

lòng kíp thanh, chàng bối nỗi

điều kíp thanh, chàng bối nỗi

